

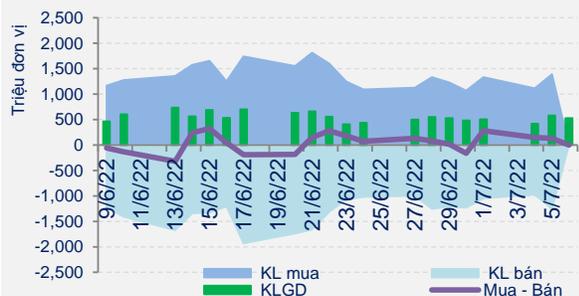
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 6/7/2022

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,149.61	271.92
% Thay đổi	↓ -2.68%	↓ -2.17%
KLGD (CP)	526,456,628	65,453,309
GTGD (tỷ đồng)	12,551.63	1,227.81
Tổng cung (CP)	-	92,980,400
Tổng cầu (CP)	-	82,124,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	51,806,716	836,600
KL mua (CP)	31,696,200	635,700
GT mua (tỷ đồng)	1,180.14	14.16
GT bán (tỷ đồng)	1,928.60	31.27
GT ròng (tỷ đồng)	(748.46)	(17.12)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp với mức giảm còn mạnh hơn phiên trước đó. Tuy vậy, thanh khoản lại giảm nhẹ và thấp hơn mức trung bình 20 phiên một chút.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 31,68 điểm (-2,68%) xuống 1.149,61 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tiêu cực với 73 mã tăng (1 mã tăng trần), 47 mã tham chiếu, 395 mã giảm (30 mã giảm sàn). HNX-Index giảm 6,02 điểm (-2,17%) xuống 271,92 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tiêu cực với 44 mã tăng (9 mã tăng trần), 44 mã tham chiếu, 150 mã giảm (17 mã giảm sàn).

Thị trường nhảy gap down ngay đầu phiên giao dịch và áp lực bán gia tăng sau đó và mạnh hơn trong phiên chiều đã khiến các chỉ số thị trường đồng loạt kết phiên ở mức thấp nhất.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 (-2,68%) cũng giảm mạnh trong phiên hôm nay, với tận 26/30 mã giảm, có thể kể đến như GAS (-7%), VRE (-7%), VIC (-6,6%), PNJ (-5,6%), PLX (-4,9%), CTG (-4,3%)... Hiếm hoi 3/30 mã là vẫn giữ được sắc xanh là SAB (+1,2%), VJC (+1%), BVH (+0,4%).

Các cổ phiếu ngân hàng cũng bị bán mạnh và đồng loạt giảm sâu như STB (-2,4%), MBB (-2,2%), VPB (-2,4%), VCB (-1,6%), BID (-1,9%), LPB (-4%), SHB (-3,3%), HDB (-3,6%)... gây áp lực điều chỉnh mạnh lên toàn thị trường.

Cổ phiếu chứng khoán cũng đồng pha với thị trường trong phiên hôm nay với VND (-5,4%), SSI (-3,6%), HCM (-1,5%), VCI (-3,4%), SHS (-4,1%)...

Nhóm cổ phiếu tiện ích cũng tiếp tục đà giảm mạnh với POW (-1,5%), GAS (-7%), REE (-6,8%), GEG (-2,8%), NT2 (-3,4%), BWE (-1,8%)...

Ở chiều ngược lại, vẫn có một số cổ phiếu riêng lẻ đi ngược thị trường như HAG (+2,4%), DBC (+6,8%), BÀ (+0,9%), ANV (+0,7%)...

Khối ngoại bán ròng trên HOSE với giá trị ròng đạt 748,9 tỷ đồng. Mã bị bán ròng nhiều nhất là FUEVFVND với 219,8 tỷ đồng tương ứng với 8,4 triệu chứng chỉ quỹ, tiếp theo là GAS với 80,3 tỷ đồng tương ứng với 829,6 nghìn cổ phiếu và VCB với 67,5 tỷ đồng tương ứng với 935,4 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 25,5 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang cao hơn chỉ số cơ sở VN30 từ 4 điểm đến 6 điểm, cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể sớm hồi phục trở lại.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **6/7/2022**

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-Index giảm phiên thứ ba liên tiếp với mức giảm còn mạnh hơn phiên trước đó nhưng thanh khoản khớp lệnh lại suy giảm nhẹ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất một chút. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay có thể thấy là bên bán đã hoàn toàn áp đảo trước bên mua xuyên suốt trong cả phiên giao dịch.

Trên góc nhìn kỹ thuật, với phiên giảm mạnh vào ngày 10/6 qua đó đánh mất ngưỡng tâm lý 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a) thì VN-Index đã xác nhận kết thúc sóng hồi phục b để chuyển sang sóng điều chỉnh c. Tuy nhiên, thị trường đã hãm bớt đà rơi sau khi test ngưỡng hỗ trợ 1.160 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) trong ba phiên liên tiếp (21/6-23/6) và hồi phục trở lại kể từ đây.

Với việc sóng điều chỉnh c chạm ngưỡng 1.160 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) rồi hồi phục từ đây nên có khả năng là bộ 3 sóng điều chỉnh a-b-c lần này đang đi theo dạng Flat (3-3-5). Theo đó, sóng điều chỉnh c mới đang ở nhịp thứ tư và vẫn có khả năng sẽ còn một nhịp thứ 5 nữa để kết thúc cấu trúc sóng lần này (theo kịch bản Expanded Flat). Và diễn biến trong phiên hôm nay đã xác nhận cho điều này khi ngưỡng 1.160 điểm đã không thể trụ vững. Theo đó, sóng điều chỉnh c đang đi nốt nhịp cuối cùng thuộc 5 sóng con với target theo lý thuyết tiếp theo là ngưỡng 1.130 điểm (fibonacci extension 50% sóng điều chỉnh a).

Trong kịch bản tích cực, VN-Index có thể sẽ sớm tạo đáy quanh đây khi sóng điều chỉnh c kết thúc. Vùng hỗ trợ mạnh của thị trường trong giai đoạn này là vùng 1.080-1.130 điểm (fibonacci extension 50%-61,8%).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay với điểm nhấn về diễn biến là việc chỉ số VN-Index nhảy gap down ngay từ đầu phiên và duy trì sắc đỏ cho đến hết phiên giao dịch, với áp lực bán gia tăng về cuối phiên; trong khi đó, lực cầu là rất hạn chế thể hiện qua việc thanh khoản suy yếu và thấp hơn mức trung bình.

Với việc giảm điểm liên tiếp trong 3 tháng gần đây thì định giá thị trường chứng khoán Việt Nam đang ở mức rất hấp dẫn cho đầu tư dài hạn, với định giá P/E của VN-Index và VN30 chỉ khoảng 12 lần. Và nếu như nền kinh tế của chúng ta tiếp tục tăng trưởng tích cực, kéo theo đó là việc các doanh nghiệp niêm yết trên sàn vẫn tăng trưởng dương thì P/E F2022 sẽ càng trở nên hấp dẫn hơn cho tầm nhìn dài hạn. Các nhà đầu tư dài hạn đã có thể tiến hành giải ngân dần với những mã cổ phiếu có cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng trong tương lai.

Ở góc nhìn ngắn hạn hơn, việc thị trường xuyên thủng ngưỡng 1.160 điểm trong phiên hôm nay đã xác nhận kịch bản Expanded Flat cho bộ ba sóng a-b-c lần này. Theo đó, đáy của sóng điều chỉnh c có thể đang ở khá gần và thị trường có thể sớm tìm lại được điểm cân bằng cung cầu. Diễn biến thị trường hiện tại đang khá giống với những gì xảy ra cách đây 4 năm.

Nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi trong trang tiếp theo để đưa ra quyết định.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 6/7/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
VNM	70.7	68-71	82-83	67	14.5	5.2%	-12.1%	Theo dõi giải ngân khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 69+-
PVS	22.3	19-20	28-29	19	15.8	44.2%	49.5%	Theo dõi chờ giải ngân
PVT	18.85	16.5-18	23-24	16	8.9	17.8%	11.8%	Theo dõi chờ giải ngân
PET	30.5	27-28	34-36	16	12.2	14.3%	41.7%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỜ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	18.9	18.6	22-24	19	1.61%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	10.35	10.55	13-13.5	10.3	-1.90%	Nắm giữ
23/06/2022	MBS	17.2	16.4	20-21	15	4.88%	Nắm giữ
23/06/2022	PNJ	112	120.5	140-145	117	-7.05%	Phạm dừng lỗ. Bán
23/06/2022	SCR	9.1	8.89	11-11.5	8.7	2.36%	Nắm giữ
27/06/2022	DBC	24.25	18.55	26-28	22	30.73%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	9.8	10.15	13-14	8.9	-3.45%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	9.58	9.99	13-14	8.8	-4.10%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	61.4	63.2	76-78	59	-2.85%	Nắm giữ
29/06/2022	IPA	17.4	19	22-23	17	-8.42%	Phạm dừng lỗ. Bán
30/06/2022	BSI	22.55	22.4	29-30	21	0.67%	Nắm giữ
1/7/2022	PLC	21.9	22.2	27-28	20	-1.35%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	17.1	18.2	24-26	17	-6.04%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	24.9	24.3	28-29	22	2.47%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ

Bức tranh kinh tế vĩ mô Việt Nam 6 tháng đầu năm và dự báo cả năm 2022

TS. Cán Văn Lực và Nhóm tác giả Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV đánh giá, trong 6 tháng đầu năm kinh tế Việt Nam có 9 điểm sáng rõ rệt nhưng từ nay đến cuối năm vẫn đối mặt với một số rủi ro, thách thức từ cả bên ngoài lẫn bên trong. Trong cả năm 2022, tăng trưởng GDP có thể đạt 6,8-7,1% ở kịch bản cơ sở và kịch bản tích cực là sẽ đạt 7,3 - 7,6%; lạm phát có thể cao hơn mục tiêu nhưng ở mức chấp nhận được.

Bộ trưởng Bộ Tài chính nói có thể điều chỉnh 4 loại thuế đối với xăng dầu

Theo Bộ trưởng Tài chính Hồ Đức Phớc, từ các sắc thuế cơ cấu trong giá cơ sở xăng dầu thì có thể thực hiện điều chỉnh đối với sắc thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng và thuế bảo vệ môi trường.

"Chốt" giảm thuế bảo vệ môi trường với xăng dầu ngay trong tháng 7

Thuế bảo vệ môi trường với xăng dầu sẽ được điều chỉnh giảm lần thứ 2, trong bối cảnh giá mặt hàng này liên tục tăng cao.

Hơn 10 nghìn tỷ 'chây' về Bình Định trong 6 tháng đầu năm

Trong 6 tháng đầu năm, Bình Định đã thu hút dòng vốn đầu tư trên 10 ngàn tỷ đồng, trong đó thu hút 38 dự án và thực hiện tăng vốn đầu tư 8 dự án.

Thủ tướng kết luận về đầu tư cao tốc Ninh Bình-Nam Định-Thái Bình

Tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng có ý nghĩa hết sức quan trọng, kết nối nhiều tỉnh, thành phố, bên cạnh tuyến đường ven biển, đầu tư tuyến đường bộ cao tốc sẽ tạo động lực phát triển khu vực phía Nam Thủ đô Hà Nội.

Kinh tế TP Hồ Chí Minh hồi phục hình chữ V

TP. Hồ Chí Minh, nền kinh tế đầu tàu cả nước đã đạt mức tăng trưởng tổng sản phẩm địa phương GRDP là hơn 3,8% trong 6 tháng đầu năm nay.

Truy vết dòng tiền người bán hàng online, nhận tiền từ Google, Youtube

Để tránh thất thu, cơ quan thuế phối hợp với ngân hàng truy vết dòng tiền và truy thu cả trăm tỷ đồng tiền thuế của cá nhân, doanh nghiệp nhận từ nước ngoài. Cùng với đó, ngành thuế sẽ kiểm tra, yêu cầu doanh nghiệp chủ sàn thương mại điện tử, doanh nghiệp giao hàng cung cấp số liệu người bán để thu thuế.



TIN DOANH NGHIỆP

Giá dầu thô tăng cao, doanh thu PVN gần 469.000 tỷ đồng, gấp đôi kế hoạch

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tổng doanh thu toàn Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) đạt 468,3 nghìn tỷ đồng, vượt 2 lần so với kế hoạch 6 tháng, đạt 84% kế hoạch năm, tăng 55% so với cùng kỳ 2021.

Nhóm doanh nghiệp đồng được: Nhiều công ty lãi top đầu ngành với cả trăm tỷ mỗi năm, tỷ suất lợi nhuận gộp cao từ 30% - 70%

Trong top các doanh nghiệp niêm yết được lớn, so với tây được thì đồng được dường như có phần yếu thế hơn về cả số lượng doanh nghiệp và lợi nhuận đạt được. Dẫn đầu lợi nhuận ngành được hiện nay vẫn là Được Hậu Giang, xếp ngay sau đó là 1 doanh nghiệp đồng được – Traphaco.

Thứ trưởng Bộ Tài chính lý giải lý do doanh nghiệp bảo hiểm không được kinh doanh bất động sản

Trả lời về Luật Kinh doanh bảo hiểm cấm doanh nghiệp bảo hiểm kinh doanh bất động sản, Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi nhấn mạnh, cái hay của luật mới quy định doanh nghiệp không được làm cái gì, trong đó có quy định không được kinh doanh bất động sản, vì đây là lĩnh vực rủi ro cao.

PV Power (POW): Lãi 6 tháng đạt 1.159 tỷ đồng, Nhơn Trạch 3 và 4 đã thu xếp được vốn và dự vận hành thương mại từ năm 2024 - 2025

Dự báo nửa cuối năm, ban lãnh đạo cho biết sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn. Không chỉ thách thức khi nền kinh tế thế giới suy thoái, tình hình thủy văn bất lợi mưa nhiều, mà cái khó khăn lớn nhất theo POW là loạt nhà máy đại tu, trùng tu như Cà Mau 1, Đakrinh và Nhơn Trạch 1.

Phân bón Bình Điền lãi quý II ước giảm 26%, sản lượng tiêu thụ giảm hơn một nửa

Phân bón Bình Điền ước tính tổng doanh thu 1.833 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 75 tỷ đồng, lần lượt giảm 22,6% và 25,6% so với cùng kỳ năm 2021.

Crack margin cao bất thường là yếu tố thuận lợi cho các nhà máy lọc dầu

"Năm nay là năm khá đặc biệt bởi chênh lệch giá giữa sản phẩm lọc và dầu thô (crack margin) đang ở mức khá cao, cao bất thường so với các năm", ông Bùi Ngọc Dương, Tổng giám đốc CTCP Lọc hoá dầu Bình Sơn (BSR) cho biết.

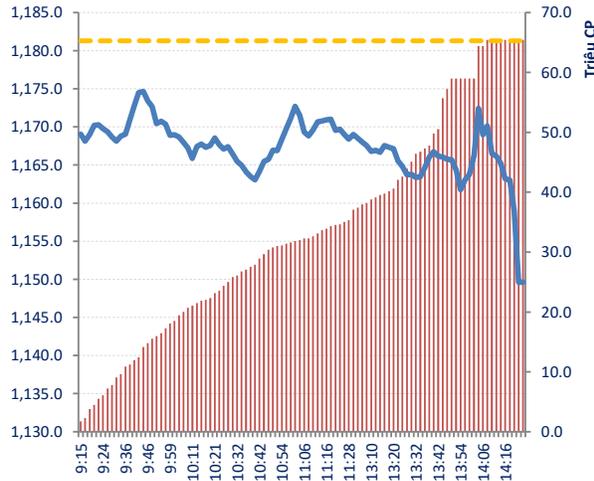
Vinhomes chuyển nhượng toàn bộ vốn tại Vinpearl Landmark 81 cho Vinpearl

Vinpearl Landmark 81 có vốn điều lệ hơn 1.605 tỷ đồng, Vinhomes góp hơn 1.603 tỷ tương đương với 99,88% vốn góp. Sau khi chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại CTCP Vinpearl Landmark 81, Vinhomes sẽ còn 33 công ty con, đa số đều hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản.



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



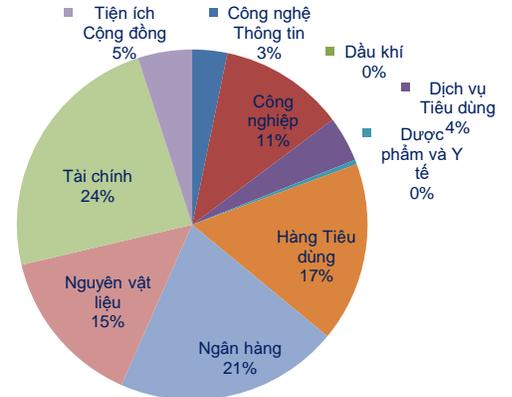
KLGD và HNX-Index trong phiên



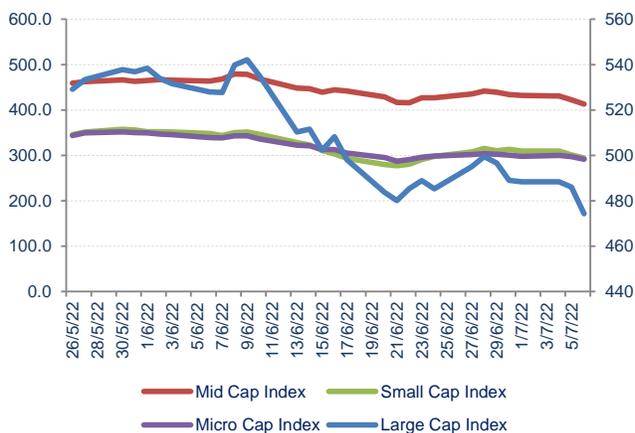
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



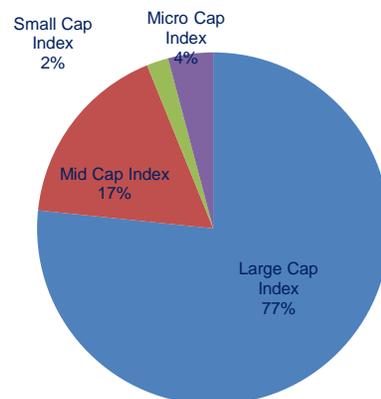
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FUESSVFL	1,503,500	FUEVFVND	8,423,400	1	PVS	169,600	PMC	256,300
2	VND	1,402,600	HPG	2,691,500	2	PVC	43,800	NVB	78,700
3	NT2	584,500	HDB	1,952,500	3	PCG	41,600	SHS	61,800
4	HAG	434,300	CTG	1,445,900	4	PVI	35,600	TNG	39,300
5	BVH	310,300	VRE	1,246,900	5	SD5	10,100	TVD	39,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	18.60	17.60	↓ -5.38%	2,943,380	PVS	24.00	22.30	↓ -7.08%	12,292,492
HAG	9.42	9.65	↑ 2.44%	2,913,850	SHS	14.50	13.90	↓ -4.14%	7,487,279
HPG	21.90	21.45	↓ -2.05%	1,823,360	HUT	26.60	24.40	↓ -8.27%	5,752,998
STB	23.05	22.50	↓ -2.39%	1,772,530	CEO	26.20	26.00	↓ -0.76%	4,716,492
HNG	5.30	5.04	↓ -4.91%	1,660,130	TNG	27.50	25.10	↓ -8.73%	4,064,255

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVI	71.80	76.70	4.90	↑ 6.82%	VE1	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
DBC	22.70	24.25	1.55	↑ 6.83%	SDU	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%
VSI	21.90	23.35	1.45	↑ 6.62%	STC	22.00	24.20	2.20	↑ 10.00%
MDG	16.20	17.25	1.05	↑ 6.48%	BST	14.20	15.60	1.40	↑ 9.86%
FUESSV50	17.80	18.74	0.94	↑ 5.28%	DAE	19.80	21.70	1.90	↑ 9.60%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNT	7.01	6.52	-0.49	↓ -6.99%	PDC	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
SMA	8.00	7.44	-0.56	↓ -7.00%	PVG	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
GAS	103.00	95.80	-7.20	↓ -6.99%	PTI	70.00	63.00	-7.00	↓ -10.00%
FRT	80.00	74.40	-5.60	↓ -7.00%	BNA	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%
DPG	42.15	39.20	-2.95	↓ -7.00%	ATS	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	2,943,380	12.3%	426	43.7	1.5
HAG	2,913,850	10.1%	531	17.7	1.8
HPG	1,823,360	41.0%	6,143	3.6	1.3
STB	1,772,530	11.6%	2,089	11.0	1.2
HNG	1,660,130	-18.9%	(1,117)	-	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	12,292,492	5.3%	1,409	17.0	0.9
SHS	7,487,279	25.5%	2,015	7.2	0.9
HUT	5,752,998	4.8%	549	48.5	2.4
CEO	4,716,492	4.3%	571	45.9	1.9
TNG	4,064,255	18.1%	2,591	10.6	1.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVI	↑ 6.8%	16.1%	7,908	9.1	1.4
DBC	↑ 6.8%	10.0%	1,955	11.6	1.2
VSI	↑ 6.6%	15.0%	2,486	8.8	1.3
MDG	↑ 6.5%	9.7%	1,453	11.1	1.1
FUESSV50	↑ 5.3%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VE1	↑ 10.0%	4.2%	247	16.2	0.7
SDU	↑ 10.0%	0.8%	138	181.0	1.4
STC	↑ 10.0%	15.0%	3,369	6.5	0.9
BST	↑ 9.9%	11.0%	1,401	10.1	1.2
DAE	↑ 9.6%	12.4%	3,189	6.2	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FUESSVFL	1,503,500	N/A	N/A	N/A	N/A
VND	1,402,600	12.3%	426	43.7	1.5
NT2	584,500	13.7%	2,009	11.5	1.5
HAG	434,300	10.1%	531	17.7	1.8
BVH	310,300	8.5%	2,538	20.8	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	169,600	5.3%	1,409	17.0	0.9
PVC	43,800	1.4%	231	72.6	1.0
PCG	41,600	0.9%	84	79.8	0.8
PVI	35,600	11.4%	3,856	12.1	1.4
SD5	10,100	4.5%	829	10.9	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	350,206	20.8%	4,853	15.2	3.0
VIC	275,748	-1.6%	(624)	-	2.0
VHM	263,439	31.4%	8,807	6.9	1.9
GAS	197,137	19.6%	5,262	19.6	3.5
BID	183,624	13.3%	2,273	16.0	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,740	9.0%	1,373	62.5	4.0
THD	19,530	12.4%	2,155	25.9	3.0
NVB	17,261	0.0%	0	87,031.4	3.0
IDC	16,401	13.2%	1,985	25.0	3.1
BAB	12,954	8.2%	981	17.5	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	3.85	-2.0%	(171)	-	0.4
ABS	3.54	7.3%	838	13.5	1.0
CIG	3.35	12.6%	667	9.0	1.1
HDC	3.34	23.1%	3,075	11.5	2.5
TSC	3.30	6.6%	827	7.6	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	3.02	3.1%	345	13.6	0.4
PVL	2.60	7.0%	347	15.0	1.0
PDC	2.49	-7.2%	(633)	-	0.7
SDA	2.43	9.7%	849	15.1	1.3
CEO	2.42	4.3%	571	45.9	1.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn